



ĐỖ THANH HIÊN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)  
NGUYỄN MAI ANH - NGUYỄN QUANG NHÃ

# Âm nhạc

# 6

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN  
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

ĐỖ THANH HIỀN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)  
NGUYỄN MAI ANH – NGUYỄN QUANG NHÃ

# Âm nhạc

# 6

SÁCH GIÁO VIÊN



**NHÀ XUẤT BẢN**  
**ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH**



# Lời nói đầu

Dạy học Âm nhạc ở lớp 6 là một bước quan trọng trong quá trình phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đó là các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc.

Để học sinh phát triển được các năng lực âm nhạc đặc thù, các em cần được học các nội dung như: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc thông qua những phương pháp dạy học phù hợp.

Trong cuốn sách này, bên cạnh việc kế thừa và phát huy những ưu điểm của phương pháp dạy học môn Âm nhạc hiện hành, còn giới thiệu một số hoạt động và phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến ở những nước có nền giáo dục âm nhạc phát triển.

Những hướng dẫn trong cuốn sách này chỉ mang tính gợi ý, các thầy cô giáo nên vận dụng một cách linh hoạt, không cứng nhắc. Ví dụ: có thể thay đổi cấu trúc và nội dung của các tiết học; có thể điều chỉnh phương pháp và thời lượng dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Chúng tôi mong các thầy cô sẽ sáng tạo ra những giờ học Âm nhạc phong phú cả về nội dung và hình thức, mang đến cho các em học sinh thật nhiều hứng thú và niềm vui.

*Các tác giả*

## **I. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 6**

### **1. Đặc điểm môn học**

Âm nhạc là môn học bắt buộc ở lớp 6, bao gồm những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, lí thuyết âm nhạc, thường thức âm nhạc. Chương trình môn Âm nhạc lớp 6 giúp học sinh (HS) trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mĩ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cùng các loại hình nghệ thuật khác; đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

### **2. Quan điểm xây dựng chương trình**

Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mĩ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực; chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mĩ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính; thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

### **3. Mục tiêu**

Chương trình môn Âm nhạc lớp 6 giúp HS phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động trải nghiệm, khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu âm nhạc; tiếp

tục hình thành một số kỹ năng âm nhạc cơ bản, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác, hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã được hình thành từ cấp tiểu học.

## 4. Yêu cầu cần đạt

### 4.1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

Chương trình môn Âm nhạc góp phần hình thành và phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học đã được quy định tại Chương trình tổng thể.

### 4.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

- *Thể hiện âm nhạc*: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.
- *Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc*: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.
- *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc*: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kỹ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biến tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

\* *Yêu cầu cần đạt ở cấp trung học cơ sở*:

Thành phần năng lực	Biểu hiện năng lực của HS
<b>Thể hiện âm nhạc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết hát một mình và hát cùng người khác, thể hiện đúng giai điệu và lời ca, diễn tả được sắc thái và tình cảm của bài hát, biết hát bè đơn giản.</li> <li>– Đọc nhạc đúng tên nốt, cao độ và trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc; biết đánh nhịp một số loại nhịp.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết chơi nhạc cụ một mình và cùng người khác, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản.</li> </ul>
<b>Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận và phân biệt được các phương tiện diễn tả của âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác.</li> <li>– Vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu và tính chất âm nhạc; biết chia sẻ cảm xúc âm nhạc với người khác.</li> <li>– Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát, bản nhạc có hình thức rõ ràng.</li> <li>– Biết nhận xét và đánh giá kỹ năng thể hiện âm nhạc.</li> </ul>
<b>Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Mô phỏng, tái hiện được một số âm thanh quen thuộc trong cuộc sống; biết lặp lại có thay đổi mẫu tiết tấu hoặc giai điệu theo hướng dẫn của giáo viên (GV).</li> <li>– Biết làm dụng cụ học tập đơn giản; biết tưởng tượng khi nghe nhạc không lời.</li> <li>– Có ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; biết chia sẻ kiến thức âm nhạc với người khác, nhận ra khả năng âm nhạc của bản thân, bước đầu định hình thị hiếu âm nhạc; biết dàn dựng và biểu diễn các tiết mục âm nhạc với hình thức phù hợp.</li> </ul>

## 5. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 6

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
<p><b>Hát</b>            Bài hát tuổi HS (11 – 12 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.</li> <li>– Hát rõ lời và thuộc lời; biết chủ động lấy hơi; duy trì được tốc độ ổn định.</li> <li>– Biết hát đơn ca, song ca; hát tốp ca, đồng ca với hai bè đơn giản.</li> <li>– Cảm nhận được sắc thái và tình cảm của bài hát; biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà.</li> <li>– Nêu được tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát.</li> </ul>

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
<p>Một số bài có hai bè đơn giản.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau giữa các câu hát; nhận biết được câu, đoạn trong bài hát có hình thức rõ ràng.</li> <li>– Biết nhận xét về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác.</li> <li>– Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc đánh nhịp.</li> <li>– Biết biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.</li> </ul>
<p><b>Nghe nhạc</b> Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.</li> <li>– Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc.</li> <li>– Nêu được tên bản nhạc và tên tác giả.</li> </ul>
<p><b>Đọc nhạc</b> Giọng Đô trưởng. Bài luyện tập cơ bản về quãng, về tiết tấu. Các bài đọc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, và các dấu lặng. Một số bài có hai bè đơn giản.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng.</li> <li>– Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ bài đọc nhạc.</li> <li>– Cảm nhận được tính chất của bài đọc nhạc.</li> <li>– Hiểu được các kí hiệu trong bài đọc nhạc; phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các nét nhạc.</li> <li>– Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm.</li> </ul>
<p><b>Nhạc cụ</b> Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, và các dấu lặng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật.</li> <li>– Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định.</li> <li>– Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.</li> <li>– Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu.</li> <li>– Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát.</li> </ul>



Nội dung	Yêu cầu cần đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết nhận xét về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.</li> <li>– Tự làm được nhạc cụ gõ đơn giản từ chất liệu sẵn có.</li> <li>– Biết biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.</li> </ul>
<p><b>Lí thuyết âm nhạc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.</li> <li>– Kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin.</li> <li>– Nhịp <math>\frac{4}{4}</math>.</li> <li>– Cung, nửa cung.</li> <li>– Các bậc chuyển hoá, dấu hoá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nhận biết và thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành.</li> <li>– Giải thích được ý nghĩa của một số kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc.</li> <li>– Cảm nhận được tính chất nhịp <math>\frac{4}{4}</math>.</li> <li>– Biết ghi chép bản nhạc đơn giản.</li> </ul>
<p><b>Thường thức âm nhạc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ.</li> <li>– Nêu được tên và các đặc điểm của nhạc cụ.</li> <li>– Nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ; kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu.</li> <li>– Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc.</li> <li>– Biết vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Hình thức biểu diễn: Hát bè.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được đặc điểm và tác dụng của hát bè.</li> <li>– Nhận biết được một số hình thức hát bè đơn giản.</li> <li>– Vận dụng hát bè vào các hoạt động âm nhạc.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>– Âm nhạc và đời sống: Một số nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu,... có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được đôi nét về cuộc đời và những đóng góp cho nền âm nhạc của nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu,...</li> <li>– Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc do nghệ sĩ trình diễn.</li> </ul>

## 6. Phương pháp giáo dục

### 6.1. Định hướng chung

Chương trình môn Âm nhạc thực hiện phương pháp dạy và học theo xu hướng giáo dục hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập và phát triển tiềm năng hoạt động âm nhạc.

GV chủ động xây dựng môi trường học tập thân thiện để HS có cơ hội giao tiếp, hợp tác, trải nghiệm, tìm tòi kiến thức và phát huy tiềm năng âm nhạc; linh hoạt kết hợp nhóm phương pháp dạy học dùng lời với nhóm phương pháp tổ chức hoạt động; tăng cường cho HS trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua học trong lớp, xem biểu diễn ca nhạc, tham quan di sản văn hoá, giao lưu với các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nghệ nhân; dành thời gian thích hợp cho những HS có năng khiếu âm nhạc thực hiện vai trò hạt nhân và phát triển năng lực âm nhạc cá nhân.

Quá trình phát triển năng lực âm nhạc là quá trình rèn luyện các kỹ năng thực hành, luyện tập, biểu diễn,... một cách thường xuyên và lâu dài. Vì vậy, trong mỗi tiết học, GV cần linh hoạt xác định mục tiêu với một số yêu cầu cụ thể, phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học để tập trung hướng dẫn HS thực hành, luyện tập.

### 6.2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

#### a) Phương pháp hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu

Các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm được hình thành, phát triển ở HS thông qua nội dung học tập, cách thức tổ chức các hoạt động học tập, trải nghiệm, khám phá âm nhạc trong và ngoài nhà trường. Các tác phẩm âm nhạc yêu nước, giàu tính nhân văn, có nội dung giáo dục sâu sắc và hình thức hấp dẫn cùng với phương pháp tổ chức hoạt động của GV sẽ góp phần tích cực giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về truyền thống của dân tộc; cảm xúc thẩm mỹ, ý thức trân trọng, giữ gìn, bảo vệ cái đẹp; ý thức học hỏi các nền văn hoá; hình thành, phát triển ở HS nhận thức thẩm mỹ trong tu dưỡng bản thân và ứng xử với bạn bè, thầy cô, gia đình, cộng đồng và thiên nhiên.

#### b) Phương pháp hình thành, phát triển các năng lực chung

##### – Năng lực tự chủ và tự học

GV hướng dẫn HS luyện tập, tìm hiểu các tác phẩm âm nhạc với nhiều hình thức và thể loại khác nhau; tạo điều kiện để HS được trải nghiệm những hoạt động âm nhạc phong phú; có những định hướng cụ thể để giúp HS biết suy ngẫm về bản thân, tự nhận thức và phát huy ưu điểm, sở trường, khắc phục hạn

ché, điều chỉnh hành vi trong học tập và sinh hoạt. Nhờ đó, HS phát triển được vốn sống; có khả năng nhận biết cảm xúc, tình cảm, sở thích, cá tính và năng lực của bản thân; biết tự chủ để có hành vi phù hợp, có sự tự tin, tinh thần lạc quan trong học tập và đời sống, không ngừng học hỏi để tự hoàn thiện.

– *Năng lực giao tiếp và hợp tác*

GV tổ chức các hoạt động âm nhạc tập thể, tạo điều kiện cho HS được trải nghiệm trong môi trường giao tiếp rộng rãi và có tính hợp tác cao; chú trọng phát triển cảm xúc thẩm mỹ cho HS. Nhờ đó, HS biết quan tâm đến suy nghĩ, tình cảm, thái độ của người khác; biết sống hoà hợp với bạn bè và cộng đồng.

– *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*

GV khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động học tập; thường xuyên tổ chức những hoạt động sáng tạo âm nhạc từ dễ đến khó, giúp HS biết đề xuất ý tưởng, tạo ra sản phẩm mới, không suy nghĩ theo lối mòn, hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác. Nhờ đó, HS biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để tiếp thu những kiến thức mới, hình thành những kỹ năng mới, phát triển hứng thú âm nhạc, tích cực tham gia các hoạt động âm nhạc, phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong học tập và đời sống.

### **6.3. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển năng lực đặc thù**

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, GV vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác cơ thể (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).

Ở cấp trung học cơ sở tập trung phát triển các kỹ năng âm nhạc cơ bản; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với hứng thú và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động, đánh giá, phân tích, ứng dụng, sáng tạo,...; thường xuyên củng cố và vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học. HS cần được tiếp cận âm thanh trước khi học kí hiệu âm nhạc, tiếp cận lí thuyết thông qua trải nghiệm thực hành.

## **7. Đánh giá kết quả giáo dục**

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lí và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với

đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

Cần kết hợp một số hình thức đánh giá, như: đánh giá chẩn đoán, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, đánh giá định tính, đánh giá định lượng.

## **8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình**

### **8.1. Thời lượng thực hiện chương trình**

Ở lớp 6, thời lượng dạy học là 35 tiết trong một năm học.

Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

- Hát: 30%.
- Nhạc cụ: 20%.
- Nghe nhạc, đọc nhạc, thường thức âm nhạc: 40%.
- Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%.

### **8.2. Thiết bị dạy học**

#### **a) Thiết bị để dạy học của GV**

- Nhạc cụ: Keyboard (đàn phím điện tử).
- Tư liệu âm nhạc: tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc, nghệ sĩ, nghệ nhân; tranh ảnh minh họa thường thức âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc,...

#### **b) Thiết bị để thực hành của HS**

- Nhạc cụ tiết tấu (HS tất cả các trường): trống nhỏ, thanh phách, tambourine, triangle, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...
- Nhạc cụ giai điệu (HS những trường có đủ điều kiện): kèn phím, recorder, nhạc cụ giai điệu phổ biến ở địa phương,...

## **II. GIỚI THIỆU VỀ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 6**

### **1. Cấu trúc sách**

Sách giáo khoa (SGK) *Âm nhạc 6* được thiết kế theo mô hình tích hợp, lấy hệ thống chủ đề làm chỗ dựa để phát triển năng lực âm nhạc, các năng lực chung và các phẩm chất chủ yếu cho HS.

Biên soạn SGK theo chủ đề sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy học tích hợp; giúp GV chủ động khi xây dựng hoặc điều chỉnh kế hoạch dạy học, linh hoạt khi điều chỉnh nội dung hoặc thời lượng của từng hoạt động;...

Tên các chủ đề trong SGK *Âm nhạc 6* và dự kiến thời lượng dạy học cụ thể như sau:

Chủ đề	Dự kiến thời lượng dạy học
Chủ đề 1: Em yêu âm nhạc	4 tiết
Chủ đề 2: Giai điệu quê hương	4 tiết
Chủ đề 3: Biết ơn thầy cô	4 tiết
Chủ đề 4: Tình bạn bốn phương	4 tiết
<b>Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì I)</b>	2 tiết
Chủ đề 5: Mùa xuân	4 tiết
Chủ đề 6: Ước mơ	4 tiết
Chủ đề 7: Hoà bình	4 tiết
Chủ đề 8: Âm vang núi rừng	3 tiết
<b>Kiểm tra, đánh giá định kì (Học kì II)</b>	2 tiết

## 2. Cấu trúc chủ đề

Ở mỗi chủ đề, các mạch nội dung được trình bày theo đúng trình tự sắp xếp trong Chương trình môn Âm nhạc 2018: Hát – Nghe nhạc – Đọc nhạc – Nhạc cụ – Lí thuyết âm nhạc – Thường thức âm nhạc. Ngoài ra, ở phần cuối của mỗi chủ đề còn có mạch Hoạt động trải nghiệm và khám phá. Việc xây dựng chủ đề thể hiện rõ nét nhất ở nội dung hát và nghe nhạc.

## 3. Thời lượng học tập

SGK *Âm nhạc 6* thực hiện đúng quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, được dạy và học trong 35 tuần, mỗi tuần 01 tiết, tổng thời lượng là 35 tiết.

## 4. Nội dung sách

SGK *Âm nhạc 6* thể hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong Chương trình môn Âm nhạc 2018 gồm các mạch: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ (tiết tấu, giai điệu, hoà âm), Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc (tìm hiểu nhạc cụ, tác giả và tác phẩm, hình thức biểu diễn, âm nhạc và đời sống). Tất cả các mạch nội dung đều bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực và phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Sách vừa có sự kế thừa nội dung SGK hiện hành, vừa có sự đổi mới.

- Nội dung hát: gồm 8 bài (5 bài hát lứa tuổi HS, 2 bài dân ca Việt Nam, 1 bài hát nước ngoài).
- Nội dung nghe nhạc: gồm 6 tác phẩm (4 tác phẩm nhạc có lời, 2 tác phẩm nhạc không lời). Đối với tác phẩm nhạc không lời, SGK chỉ in trích đoạn để phù hợp với trình độ của HS và khuôn khổ sách. Khi học tập trên lớp, các

em được nghe trọn vẹn tác phẩm.

- Nội dung đọc nhạc: gồm 8 bài đọc nhạc được đánh số từ 1 đến 8 (có 4 bài là trích đoạn giai điệu bài hát trong chủ đề). Bên cạnh 8 bài đọc nhạc còn có thêm 4 bài luyện tập cơ bản về gam, quãng và tiết tấu.
- Nội dung nhạc cụ: bao gồm các bài tập tiết tấu, bài tập hoà âm và 6 bài hoà tấu. Các bài tập tiết tấu và hoà âm sẽ ứng dụng đệm cho bài hát hoặc bài đọc nhạc. Giai điệu của 6 bài hoà tấu được trích từ bài hát hoặc chính là bài đọc nhạc trong chủ đề để giúp HS luyện tập dễ dàng hơn. Những giai điệu này cũng rất đơn giản, có thể chơi bằng bất cứ loại nhạc cụ nào mà nhà trường có (Chương trình môn Âm nhạc 2018 không quy định phải dạy theo đúng một loại nhạc cụ nào).
- Nội dung lí thuyết âm nhạc: là những kiến thức đã được quy định trong Chương trình môn Âm nhạc 2018 (Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc; kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin; nhịp  $\frac{4}{4}$ ; cung và nửa cung; các bậc chuyển hoá, dấu hoá).
- Nội dung thường thức âm nhạc bao gồm: tìm hiểu 4 loại nhạc cụ (đàn tranh, đàn đáy, guitar, accordion); giới thiệu 4 nhạc sĩ nổi tiếng của Việt Nam và thế giới (Đỗ Nhuận, Văn Cao, Hoàng Việt, Mozart); giới thiệu hình thức hát bè; giới thiệu hai nghệ sĩ có công gìn giữ và phát triển nghệ thuật truyền thống là Nghệ sĩ Nhân dân Quách Thị Hồ và Nhạc sĩ Cao Văn Lầu. Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích để phù hợp trình độ nhận thức của HS và giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học.

Bên cạnh những hoạt động học tập theo từng nội dung, SGK còn xây dựng thêm các hoạt động trải nghiệm và khám phá theo hướng học mà chơi – chơi mà học. Các hoạt động này sẽ giúp HS vận dụng kiến thức và kỹ năng một cách sáng tạo, phát triển năng lực âm nhạc cho các em, gắn kết kiến thức của môn Âm nhạc với các môn học khác như Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân,... GV hoàn toàn chủ động trong việc lựa chọn hoạt động nào sẽ đưa thêm vào bài dạy, hoạt động nào sẽ giao cho HS tự học,...

## 5. Hình thức và cách trình bày

- Sách được thiết kế theo mô hình hoạt động, nội dung mỗi chủ đề được thể hiện qua các hoạt động học tập.
- Sách được thiết kế đẹp, hấp dẫn, hiện đại, giàu tiện ích; dễ dàng sử dụng cho cả HS và GV.
- Sách đảm bảo sự hài hoà giữa kênh hình và kênh chữ. Tất cả các mạch nội dung đều có logo riêng.
- Các hình ảnh trong sách đẹp mắt, sinh động, tạo hứng thú học tập cho HS.

Các hình ảnh không chỉ để minh họa mà còn hỗ trợ tích cực cho các hoạt động học tập.

- Tất cả các kiến thức đều được trình bày ngắn gọn, súc tích, phù hợp trình độ nhận thức của HS, giúp các em dễ dàng ghi nhớ bài học. Một số kiến thức được trình bày dưới dạng sơ đồ giúp HS nhanh chóng nắm bắt đầy đủ nội dung bài học và nhớ kiến thức được lâu hơn.
- Các câu lệnh trong sách ngắn gọn, thể hiện rõ các yêu cầu cần thực hiện, vừa thuận lợi cho hoạt động dạy – học, vừa giúp HS có thể tự học, vừa thuận tiện cho việc theo dõi, phối hợp của phụ huynh HS.

## 6. Một số điểm mới của sách

### *\* Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS*

Các nội dung và các hoạt động học tập trong tất cả các chủ đề của SGK *Âm nhạc 6* đều được biên soạn, xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Đó là các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc.

### *\* Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

SGK *Âm nhạc 6* lựa chọn được những nội dung hay và hấp dẫn, đảm bảo tính hệ thống của kiến thức và kỹ năng. Nội dung các bài học vừa có độ mở, vừa được tích hợp với nhau tạo điều kiện cho GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; tạo bối cảnh để HS tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Nội dung các bài học được thể hiện qua các hoạt động âm nhạc đa dạng, đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS, tạo được niềm vui và hứng thú cho các em, khuyến khích các em tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Sách thiết kế nhiều dạng câu hỏi trong từng bài học. Các câu hỏi có tác dụng khơi gợi lòng mong muốn tìm hiểu, khám phá thế giới âm nhạc của HS.

### *\* Tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn*

SGK *Âm nhạc 6* lựa chọn các chất liệu, ngữ liệu, tác phẩm âm nhạc vừa có giá trị nghệ thuật, vừa gần gũi, gắn bó với cuộc sống hàng ngày của HS. Việc tích hợp các mạch nội dung trong cùng chủ đề với nhau tạo điều kiện cho HS tăng cường thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Ví dụ: HS được tập biểu diễn bài hát; được hướng dẫn sử dụng nhạc cụ chơi giai điệu hoặc đệm cho bài hát, bài đọc nhạc;... Các hoạt động trải nghiệm và khám phá rất đa dạng cũng giúp HS được thực hành và vận dụng kiến thức, kỹ năng thường xuyên hơn.

### *\* Yêu cầu về tích hợp và phân hoá được thể hiện xuyên suốt*

- Tích hợp: Trong một chủ đề, giữa các mạch nội dung và các hoạt động luôn

có sự gắn kết chặt chẽ với nhau. Chẳng hạn sự gắn kết giữa các nội dung hát – đọc nhạc – nhạc cụ hoặc sự song hành, bổ sung cho nhau giữa nội dung nghe nhạc và thưởng thức âm nhạc;... Việc tích hợp như vậy vừa phát huy được năng lực của HS, vừa góp phần giảm tải cho các nội dung học tập. Không chỉ có sự tích hợp giữa các mạch nội dung của môn Âm nhạc với nhau, nhiều kiến thức trong sách còn được tích hợp với kiến thức của một số môn học khác như: Ngữ văn, Lịch sử – Địa lí, Giáo dục công dân,...

- Phân hoá: Các nội dung và hoạt động học tập đều có tính mở để phù hợp với các đối tượng HS khác nhau, phù hợp với điều kiện của địa phương, đồng thời giúp GV linh hoạt hơn trong dạy học. Sách xây dựng các bối cảnh học tập rất đa dạng vừa để tạo hứng thú học tập, vừa để tất cả HS có thể tự tin tham gia các hoạt động âm nhạc (kể cả những em năng khiếu âm nhạc còn hạn chế). Ví dụ: những HS không có khả năng ca hát có thể chơi nhạc cụ, gõ đệm hoặc vận động theo nhạc,... Hệ thống câu hỏi trong sách cũng có các mức độ khó – dễ khác nhau dành cho các mức độ năng lực khác nhau.

*\* Đổi mới đánh giá*

Những yêu cầu về đổi mới đánh giá thể hiện trong SGK *Âm nhạc 6* thông qua hệ thống câu hỏi hoặc những yêu cầu đối với các bài luyện tập thực hành. Đó là: đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; chú trọng đánh giá kĩ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ; khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng.

### **III. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC**

#### **1. Hát**

Hát là nội dung quan trọng trong chương trình môn Âm nhạc, hầu hết các tiết học âm nhạc đều có hoạt động ca hát. Khi dạy hát, GV cần chú ý đến cách hát của mình sao cho giọng hát vừa hay, vừa chuyển tải được thông điệp của bài hát một cách rõ ràng. Có như vậy mới truyền được cảm hứng cho HS khi học bài hát.

*Quy trình dạy học hát*

- Bước 1: Giới thiệu bài hát.
- Bước 2: Đọc lời ca.
- Bước 3: Nghe hát mẫu.
- Bước 4: Khởi động giọng.
- Bước 5: Tập hát từng câu.
- Bước 6: Hát cả bài.
- Bước 7: Luyện tập, biểu diễn.



Khi áp dụng quy trình, có thể linh hoạt thay đổi trình tự 4 bước đầu tiên cho phù hợp với thực tiễn dạy học. Có thể cho HS nghe bài hát ngay bước đầu tiên; có thể không thực hiện bước 2 nếu HS đã biết đọc thông thạo; có thể không thực hiện bước 4 nếu đã khởi động giờ học bằng một hoạt động khác như hát, đọc nhạc,... Việc áp dụng linh hoạt quy trình sẽ làm cho các tiết học hát không rập khuôn khiến HS cảm thấy nhàm chán.

Ở bước tập hát từng câu, GV cần kết hợp giữa việc hát mẫu và đàn giai điệu vì cả hai hoạt động này đều rất cần thiết. Việc nghe hát mẫu sẽ giúp HS nhận biết được cách phát âm, cách lấy hơi và sự biểu cảm phù hợp, còn việc nghe đàn giai điệu sẽ hỗ trợ HS hát đúng nhạc. Khi dạy những bài hát có nhiều tiếng hát luyến láy, chẳng hạn các bài dân ca, GV nên tăng cường hát mẫu nhiều hơn.

#### *Cách ôn tập bài hát*

Sau khi dạy bài hát, có thể vẫn còn HS chưa hát đúng giai điệu, chưa thuộc lời ca, chưa thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát,... Hoạt động ôn tập bài hát nhằm giải quyết những tồn tại đó.

Hoạt động ôn tập bài hát sẽ giúp HS thuộc lời ca, hát đúng hơn, hát hay hơn và yêu thích bài hát hơn. Các em được củng cố kiến thức đã học, luyện tập các kỹ năng ca hát, có điều kiện trình bày bài hát, thêm sự tự tin, có cảm thụ âm nhạc tốt hơn, phát huy tính tích cực và tư duy sáng tạo.

Hoạt động ôn tập bài hát không cần thực hiện theo một trình tự cố định nào, dưới đây là những gợi ý tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực:

- Nghe lại bài hát để nhớ lại giai điệu và lời ca.
- Ôn lại tên bài hát, tác giả, nội dung (nên dùng tranh ảnh minh họa).
- Sửa những chỗ hát sai (nếu có) và tập thể hiện sắc thái.
- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc hoặc nhảy múa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Luyện tập các cách hát tập thể: hát hoà giọng (đồng ca), hát nối tiếp, hát đối đáp, hát có lĩnh xướng.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.
- Hát kết hợp trò chơi (ví dụ: chuyển đồ vật, hát bằng các nguyên âm, hát theo hiệu lệnh tay của GV,...).
- Nghe giai điệu (hoặc tiết tấu) của một câu hát, nhận biết và hát câu hát đó.
- Bổ sung lời ca vào chỗ trống.
- Hát với cường độ khác nhau (nhỏ, hơi nhỏ, trung bình, hơi to, to).
- Hát với tốc độ khác nhau (chậm, hơi chậm, trung bình, hơi nhanh, nhanh).

### *Các bước dạy hát bè*

- Dạy hát từng bè (từng đoạn hoặc từng phần), giúp HS nắm vững giai điệu. Nếu bè đuôi thì không cần tập riêng, vì giai điệu giống bè chính.
- Luyện tập riêng từng bè, giúp HS hát vững bè.
- Ghép các bè; điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

## **2. Nghe nhạc**

Nghe nhạc là một hoạt động phổ biến và có vai trò quan trọng trong giáo dục âm nhạc. Nghe nhạc không chỉ được tích hợp ở các mạch nội dung: Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc, mà còn là một mạch nội dung dạy học riêng biệt. GV không nên cho HS nghe nhạc một cách thụ động mà cần hướng dẫn các em hoà nhập, cảm thụ âm nhạc một cách tích cực thông qua các hoạt động như: vận động cơ thể, gõ đệm, tưởng tượng và sáng tạo,...

### *Quy trình dạy học nghe nhạc*

- Bước 1: Giới thiệu bản nhạc và nêu những yêu cầu khi nghe nhạc.
- Bước 2: Nghe nhạc lần thứ nhất (có thể kết hợp các hoạt động).
- Bước 3: Trao đổi, thảo luận về bản nhạc.
- Bước 4: Nghe nhạc lần thứ hai kết hợp các hoạt động.

## **3. Đọc nhạc**





Nội dung đọc nhạc được dạy ngay từ lớp 1 nhưng phương pháp dạy học nội dung này ở bậc tiểu học và bậc trung học cơ sở có sự khác nhau.





### **3.1. Giới thiệu một vài phương pháp dạy học đọc nhạc ở tiểu học**

- *Nốt nhạc hình tượng* (tiếng Anh: iconic/graphic notation) là các nốt nhạc được biểu thị bằng hình ảnh tượng trưng, nhằm thu hút thị giác, giúp HS dễ nhớ, dễ học. Ví dụ: hình ảnh quả táo tượng trưng cho nốt đen, hình ảnh quả táo bổ đôi tượng trưng cho nốt móc đơn,...
- *Đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay* (tiếng Anh: reading music with hand signs) là phương pháp đọc nhạc mà các nốt nhạc được kí hiệu bằng các tư thế khác nhau của bàn tay. Phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay (còn gọi là phương pháp Kodály) do nhà giáo dục âm nhạc Zoltan Kodály (1882 – 1967) người Hungary đề xuất nhằm “đơn giản hoá” việc đọc nhạc cho mọi đối tượng. Phương pháp này đặc biệt hữu ích đối với những người mới làm quen với việc đọc nhạc.

Ý tưởng đề xuất đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay là mỗi một âm trong hệ thống 7 nốt nhạc sẽ tương ứng với một kí hiệu (tư thế) của bàn tay để người học có thể vừa đọc nhạc vừa dùng tay của mình thể hiện các kí hiệu đó. Các kí hiệu bàn tay

có vị trí cao thấp khác nhau tùy thuộc cao độ của các nốt. Việc thực hiện các kí hiệu bàn tay trong khi đọc nhạc có tác dụng trợ giúp về mặt trực quan cho HS. Các em sẽ liên hệ mỗi nốt nhạc không chỉ với một cao độ cần nhớ mà còn cả với một tư thế chuyển động tay cụ thể, được thực hiện ở một vị trí cụ thể.

<p style="text-align: center;"><b>Đô</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Tư thế: nắm đấm với lòng bàn tay úp xuống.</li> <li>– Vị trí: ở ngang thắt lưng.</li> </ul>	
<p style="text-align: center;"><b>Rê</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Tư thế: bàn tay phẳng, lòng bàn tay úp xuống, các ngón tay khép lại và xiên chéo lên tạo một góc <math>45^{\circ}</math> với mặt đất.</li> <li>– Vị trí: cổ tay ở ngang thắt lưng.</li> </ul>	
<p style="text-align: center;"><b>Mi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Tư thế: bàn tay phẳng để song song với mặt đất, lòng bàn tay úp xuống.</li> <li>– Vị trí: ở ngang bụng (phía trên thắt lưng).</li> </ul>	
<p style="text-align: center;"><b>Pha</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Tư thế: tạo một nắm tay lỏng lẻo với bốn ngón tay, lòng bàn tay hướng xuống dưới, ngón tay cái dang ra và hướng xuống dưới, gần như vuông góc với phần còn lại của bàn tay.</li> <li>– Vị trí: ở phía dưới ngực.</li> </ul>	

<p style="text-align: center;"><b>Son</b></p> <p>– Tư thế: bàn tay phẳng, lòng bàn tay hướng về phía ngực. – Vị trí: ở ngang ngực.</p>	
<p style="text-align: center;"><b>La</b></p> <p>– Tư thế: bàn tay cong nhẹ nhàng, lòng bàn tay và đầu ngón tay hướng xuống mặt đất như rủ xuống. – Vị trí: ở ngang cằm.</p>	
<p style="text-align: center;"><b>Si</b></p> <p>– Tư thế: nắm tay lỏng lẻo, ngón trỏ chỉ lên phía trên tạo một góc 45<sup>0</sup> với trần nhà. – Vị trí: ở ngang mũi.</p>	
<p style="text-align: center;"><b>Đô (cao)</b></p> <p>– Tư thế giống nốt Đô. – Vị trí: ở ngang tai.</p>	

### 3.2. Phương pháp dạy học đọc nhạc ở trung học cơ sở

Ở bậc trung học cơ sở, HS sẽ học đọc nhạc theo các kí hiệu ghi trên khuôn nhạc. Tuy nhiên, GV có thể kết hợp sử dụng phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay trong tiến trình dạy học. Ví dụ: sử dụng kí hiệu bàn tay để giúp HS làm quen với giai điệu của bài trước khi yêu cầu các em nhìn vào bản nhạc để đọc; sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn HS đọc gam, đọc hợp âm rải, đọc quãng, hoặc đọc những chỗ khó về cao độ,...

### *Quy trình dạy học đọc nhạc*

- Bước 1: Giới thiệu bài đọc nhạc.
- Bước 2: Tìm hiểu bài đọc nhạc.
- Bước 3: Luyện tập tiết tấu.
- Bước 4: Luyện tập cao độ.
- Bước 5: Đọc nhạc từng câu.
- Bước 6: Đọc nhạc cả bài.
- Bước 7: Củng cố, kiểm tra.

Quy trình dạy học đọc nhạc không phải là một quy trình bó buộc cứng nhắc, GV có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với nội dung, yêu cầu của bài học hoặc phù hợp với trình độ của HS. Ví dụ: nếu tiết tấu của bài đọc nhạc gồm những âm hình tiết tấu HS đã thực hành thành thạo thì có thể bỏ qua bước 3 hoặc có thể thay đổi lại trình tự của 4 bước đầu tiên;...

### *Các bước dạy học đọc nhạc có bè*

- Dạy đọc nhạc từng bè, giúp HS nắm vững giai điệu. Nếu bè đuôi thì không cần tập riêng, vì giai điệu giống bè chính.
- Luyện tập riêng từng bè, giúp HS đọc nhạc vững bè.
- Ghép các bè, điều chỉnh âm lượng để tạo nên sự hài hoà.

## **4. Nhạc cụ**

Nội dung nhạc cụ sẽ làm bối cảnh học tập môn Âm nhạc trở nên đa dạng hơn, đồng thời giảm bớt lí thuyết, tăng cường thực hành và nâng cao tính ứng dụng. Ở lớp 6, HS sẽ học các loại nhạc cụ chơi tiết tấu, giai điệu và hoà âm.

### **4.1. Nhạc cụ chơi tiết tấu**

Nhạc cụ chơi tiết tấu được dạy đại trà cho tất cả HS. Các trường sẽ dạy bằng nhạc cụ gõ Việt Nam (trống nhỏ, thanh phách, song loan, nhạc cụ gõ phổ biến ở địa phương,...), nhạc cụ gõ nước ngoài (tambourine, triangle, bell, maracas, wood guiro,...), body percussion (động tác cơ thể) hoặc nhạc cụ gõ tự làm.

### *Quy trình dạy học nhạc cụ chơi tiết tấu*

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Theo dõi GV làm mẫu.
- Bước 3: Luyện tập các mẫu tiết tấu.
- Bước 4: Tập đệm cho bài hát; hoặc ghép với bè nhạc cụ khác (nếu là bài hoà tấu).
- Bước 5: Trình bày hoặc biểu diễn.

### *Hướng dẫn chơi tiết tấu bằng body percussion*

Body percussion là cách sử dụng cơ thể như một loại nhạc cụ chơi tiết tấu. Trong SGK Âm nhạc 6, body percussion được gọi là động tác cơ thể.

Body percussion có bốn động tác chủ yếu: giậm chân, vỗ lên đùi, vỗ tay và búng ngón tay. Cùng một động tác có thể phát ra những âm sắc khác nhau bằng cách thay đổi kỹ thuật hoặc vị trí vỗ. Ví dụ: giậm cả bàn chân, giậm mũi chân, giậm gót chân; vỗ tay ở các vị trí khác nhau, vỗ tay với lòng bàn tay khum;...



Body percussion là nhạc cụ dễ sử dụng và cũng là nhạc cụ duy nhất mà mỗi HS đều sở hữu, vì thế dạy body percussion trong các trường học sẽ rất phù hợp và có tính khả thi cao. Chơi body percussion chính là một biện pháp hữu hiệu để rèn luyện và nâng cao những kỹ năng về nhịp điệu cho HS.

Cũng như các loại nhạc cụ khác, body percussion có thể được chơi theo lối độc tấu, hoà tấu, hoặc đệm cho hát. Ngoài ra, body percussion còn được sử dụng trong các hoạt động, trò chơi cảm thụ âm nhạc.

Đối với HS mới bắt đầu luyện tập chơi body percussion, GV chỉ nên hướng dẫn những âm hình tiết tấu ngắn, đơn giản và có thể ứng dụng đệm ngay cho bài hát để tạo hứng thú học tập.

Để soạn phần đệm cho body percussion, đầu tiên phải tìm được một âm hình tiết tấu phù hợp với tính chất và nhịp điệu của bài hát. Tiếp theo sẽ lựa chọn các động tác thích hợp (giậm chân, vỗ tay, búng ngón tay,...) để thể hiện âm hình tiết tấu đó. Các động tác vừa sắp xếp theo một thứ tự thuận tiện, dễ chơi, dễ nhớ, vừa tạo ra chuỗi âm thanh có sự pha trộn âm sắc phù hợp với tính chất âm nhạc của bài hát.

Một âm hình tiết tấu có thể được sử dụng để đệm cho nhiều bài hát khác nhau và âm hình đó còn có thể được chơi bằng nhiều chuỗi động tác khác nhau. Ngược lại, một bài hát cũng có thể được đệm bằng nhiều âm hình tiết tấu khác nhau. Vì vậy, khi HS đã bắt đầu thành thạo chơi body percussion, để làm cho phần đệm bài hát thêm đa dạng, GV nên hướng dẫn các em sử dụng kết hợp hai hoặc ba âm hình tiết tấu hoặc dùng một âm hình tiết tấu nhưng có sự thay đổi các động tác chơi. Sự thay đổi này có thể theo lối đều đặn luân phiên nhau hoặc đoạn nhạc thứ nhất dùng mẫu đệm này, đoạn nhạc thứ hai dùng mẫu đệm khác; lần hát thứ nhất dùng mẫu đệm này, lần hát nhắc lại dùng mẫu đệm khác;...

Phương pháp dạy body percussion phổ biến nhất là GV làm mẫu rồi hướng dẫn HS luyện tập nhiều lần. Lúc đầu có thể thực hiện với tốc độ chậm, sau đó sẽ nâng tốc độ lên theo đúng yêu cầu của bài.

- Bước 1: GV giới thiệu và hướng dẫn những kĩ thuật (động tác) có trong bài luyện tập mà HS chưa biết.
- Bước 2: GV làm mẫu hai hoặc ba lần, HS quan sát. Nếu thấy cần thiết, GV sẽ thực hiện chậm kết hợp phân tích từng động tác.
- Bước 3: GV hướng dẫn HS luyện tập theo một trong những cách dưới đây:
  - + Cách 1: Đối với những âm hình tiết tấu đơn giản, dễ thực hiện, HS sẽ vừa quan sát vừa thực hiện theo động tác của GV.
  - + Cách 2: Lúc đầu thực hiện bài luyện tập chỉ bằng một động tác duy nhất (ví dụ: vỗ tay), đến khi thành thạo mới thực hiện theo đúng các động tác của bài.
  - + Cách 3: Lúc đầu lược bớt nốt ở những chỗ khó để tập, đến khi thành thạo mới thực hiện đầy đủ tất cả các nốt.

Trong lúc tập luyện, để giúp HS không thực hiện nhầm động tác, GV có thể dùng chính tên các động tác làm khẩu lệnh, ví dụ: “Giậm – giậm – vỗ tay – búng ngón”,...

Đối với những bài luyện tập dài, nên chia thành từng âm hình ngắn để tập, sau đó mới kết nối lại với nhau.

#### **4.2. Nhạc cụ chơi giai điệu**

Nhạc cụ chơi giai điệu sẽ được dạy ở những trường có đủ điều kiện về phương tiện dạy học, năng lực của GV,... Nhà trường có thể lựa chọn dạy bằng nhạc cụ Việt Nam (sáo trúc, đàn t'rung, nhạc cụ chơi giai điệu phổ biến ở địa phương,...) hoặc bằng nhạc cụ nước ngoài (kèn phím, recorder, ukulele,...).

##### *Quy trình dạy học nhạc cụ chơi giai điệu*

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Khởi động, luyện ngón.
- Bước 3: Theo dõi GV chơi mẫu.
- Bước 4: Tập chơi từng mẫu âm, nét nhạc.
- Bước 5: Tập chơi cả bài.
- Bước 6: Ghép với bè hát hoặc ghép với bè nhạc cụ khác (nếu là bài hoà tấu).
- Bước 7: Trình diễn.

Khi áp dụng quy trình, có thể linh hoạt thay đổi trình tự 3 bước đầu tiên.

#### **4.3. Nhạc cụ chơi hoà âm**

Cũng như nhạc cụ chơi giai điệu, nhạc cụ chơi hoà âm sẽ được dạy ở những trường có đủ điều kiện về phương tiện dạy học, năng lực của GV,... Nhà trường có thể lựa chọn dạy bằng các nhạc cụ như: kèn phím, ukulele, guitar, keyboard,...

### *Quy trình dạy học nhạc cụ chơi hoà âm*

- Bước 1: Tìm hiểu bài tập.
- Bước 2: Khởi động, luyện ngón.
- Bước 3: Theo dõi GV chơi mẫu.
- Bước 4: Tập bấm và chuyển hợp âm.
- Bước 5: Tập đệm từng câu.
- Bước 6: Tập đệm cả bài.
- Bước 7: Trình diễn.

## **5. Lí thuyết âm nhạc**

Lí thuyết âm nhạc không nên học tách biệt mà cần tích hợp trong các nội dung: Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc. HS sẽ tiếp cận lí thuyết thông qua trải nghiệm thực hành. GV nên sử dụng các câu hỏi gợi mở để hướng dẫn HS vận dụng những kiến thức đã biết khi tìm hiểu, khám phá những kiến thức mới. Mặt khác, phải hết sức tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức. Mục tiêu chủ yếu là HS nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,...

Việc dạy lí thuyết âm nhạc thông qua trải nghiệm thực hành có những điểm khác biệt so với cách dạy trước đây. Có những kí hiệu âm nhạc tuy xuất hiện trong bản nhạc của bài học nhưng có thể GV chưa cần giải thích ngay cho HS hiểu cặn kẽ về kí hiệu đó. Ví dụ: GV hướng dẫn HS đọc nhạc, chơi nhạc cụ mà chưa cần giải thích ngay cho các em biết chùm ba là gì, hợp âm G7 là gì, nhịp  $\frac{2}{2}$  là loại nhịp như thế nào... Dạy về giọng hoặc các hợp âm cũng vậy, không nhất thiết phải giới thiệu cho HS cùng một lúc tất cả các giọng, tất cả các hợp âm; sau khi HS đã thực hành, bản nhạc viết ở giọng gì, đệm bằng những hợp âm nào thì GV sẽ chỉ giới thiệu về giọng đó và những hợp âm đó mà thôi.

### *Quy trình dạy học lí thuyết âm nhạc*

- Bước 1: HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát, nghe) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.
- Bước 2: Đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức.
- Bước 3: Tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.
- Bước 4: Củng cố, kiểm tra (HS nhận biết hoặc thực hành kiến thức mới học ở một vài ví dụ khác).

## **6. Thường thức âm nhạc**

Ở lớp 6, HS sẽ học bốn dạng bài là: Tìm hiểu nhạc cụ; Tác giả và tác phẩm; Hình thức biểu diễn; Âm nhạc và đời sống.

### **6.1. Tìm hiểu nhạc cụ**

HS lớp 6 tìm hiểu các loại nhạc cụ chỉ ở mức độ đơn giản. Các em sẽ được



giới thiệu về tên gọi và một vài đặc điểm của nhạc cụ, quan sát hình ảnh của nhạc cụ, quan sát động tác chơi nhạc cụ, nghe âm sắc của nhạc cụ.

*Quy trình dạy học nội dung tìm hiểu nhạc cụ*

- Bước 1: Giới thiệu tên, hình dáng, đặc điểm của nhạc cụ.
- Bước 2: Nghe âm sắc.
- Bước 3: Cùng cố.

Trong ba bước trên, bước 1 và 2 có thể hoán đổi thứ tự cho nhau.

Để dạy tốt nội dung tìm hiểu nhạc cụ, GV cần chuẩn bị các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, âm thanh, video, nếu có nhạc cụ thật thì rất tốt. Những thông tin về nhạc cụ không nên dài dòng mà phải ngắn gọn, súc tích. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Đối với những nhạc cụ có tên được ghi bằng tiếng nước ngoài như guitar, accordion, GV nên hướng dẫn HS phát âm cho chuẩn. Ở bước cùng cố, GV sẽ tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm để HS tập nhận biết nhạc cụ thông qua âm thanh, hình ảnh, động tác chơi,...

## **6.2. Tác giả và tác phẩm**

*Quy trình dạy học nội dung tác giả và tác phẩm*

- Bước 1: Giới thiệu đôi nét về tác giả: sự nghiệp âm nhạc, các tác phẩm tiêu biểu, các giải thưởng,...
- Bước 2: Minh hoạ bằng tác phẩm âm nhạc.

Để dạy tốt nội dung giới thiệu tác giả và tác phẩm, GV cần chuẩn bị các tư liệu minh hoạ: tranh ảnh, âm thanh, video. Những thông tin về tác giả không nên dài dòng mà phải ngắn gọn, súc tích. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức.

Không nên yêu cầu HS ghi nhớ năm sinh hay quê quán của tác giả. Điều các em cần nhớ là những đóng góp của tác giả cho nền âm nhạc thế giới hoặc Việt Nam. Mặt khác, GV cần cho HS nghe một vài trích đoạn các tác phẩm tiêu biểu để các em cảm nhận những nét đặc trưng trong sáng tác của nhạc sĩ. GV nên tổ chức cho HS nghe các trích đoạn kết hợp với vận động, gõ đệm hoặc hát theo,...

## **6.3. Hình thức biểu diễn**

*Quy trình dạy học nội dung hình thức biểu diễn*

- Bước 1: Giới thiệu tên, đặc điểm của hình thức biểu diễn.
- Bước 2: Minh hoạ hình thức biểu diễn.
- Bước 3: Cùng cố.

Trong ba bước trên, bước 1 và 2 có thể hoán đổi thứ tự cho nhau.

Để chuẩn bị cho tiết dạy có nội dung hình thức biểu diễn, GV cần sưu tầm các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, âm thanh, video và nếu có những tiết mục minh hoạ do GV hoặc HS trình diễn thì bài học sẽ rất sinh động. Những

kiến thức về các hình thức biểu diễn truyền đạt cho HS chỉ nên ở dạng thông tin ngắn gọn. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Ở bước củng cố, GV sẽ tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm để HS tập nhận biết các hình thức biểu diễn thông qua âm thanh, hình ảnh,...

#### **6.4. Âm nhạc và đời sống**

*Quy trình dạy học nội dung âm nhạc và đời sống*

- Bước 1: Giới thiệu khái quát về kiến thức.
- Bước 2: Tìm hiểu nội dung, đặc điểm của kiến thức.
- Bước 3: Minh hoạ bằng tác phẩm âm nhạc.

Để chuẩn bị cho tiết dạy có nội dung âm nhạc và đời sống, GV cần sưu tầm các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, âm thanh, video và nếu có những tiết mục minh hoạ do GV hoặc HS trình diễn thì bài học sẽ rất sinh động. Những kiến thức về âm nhạc và đời sống truyền đạt cho HS chỉ nên ở dạng thông tin ngắn gọn. GV cũng cần chuẩn bị trước các câu hỏi gợi mở để giúp HS tự khám phá kiến thức. Nên tổ chức các hoạt động mang tính trải nghiệm bằng âm thanh, hình ảnh,... để giúp HS củng cố, tập nhận biết các kiến thức mới được học.

### **7. Phương pháp đánh giá kết quả học tập**

- Thường xuyên đánh giá kỹ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) của HS thông qua các hình thức như: cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,...
- Đánh giá sự kết hợp, vận dụng các kỹ năng. Ví dụ: hát kết hợp với gõ đệm, chơi nhạc cụ, vận động, biểu diễn,...
- Khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng về kết quả học tập.
- Với một số HS có năng lực âm nhạc chưa tốt, nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

# HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ

## Chủ đề 1: EM YÊU ÂM NHẠC

- Hát: *Em yêu giờ học hát*.
- Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng; *Bài đọc nhạc số 1*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Hoà tấu.
- Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.
- Thường thức âm nhạc: Hát bè.
- Trải nghiệm và khám phá: Tạo âm thanh minh hoạ cho các thuộc tính của âm thanh; Nói theo âm hình tiết tấu rồi hát với cao độ tùy ý.

### I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Em yêu giờ học hát*; biết hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động.
- Đọc nhạc đúng cao độ gam Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 1*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp.
- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Em yêu giờ học hát*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Biết được các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.
- Nêu được đặc điểm và tác dụng của hát bè; nhận biết được một số hình thức hát bè đơn giản.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Có ý thức học tốt môn Âm nhạc; tích cực tham gia hoạt động âm nhạc.

### II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

\* *Chuẩn bị của GV*

- Đàn phím điện tử.
- Đàn và hát thuần thục bài *Em yêu giờ học hát*.
- Biên soạn một vài mẫu luyện tập gam Đô trưởng.

- Chơi thuần thục các bè của bài hoà tấu.
- Tư liệu minh hoạ nội dung hát bè.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

**\* Chuẩn bị của HS**

Nhạc cụ gõ và nhạc cụ giai điệu (kèn phím, recorder,...).

### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Hát bài <i>Em yêu giờ học hát</i></li> <li>– Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc</li> <li>– Trải nghiệm và khám phá</li> </ul>
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Luyện đọc gam Đô trưởng; <i>Bài đọc nhạc số 1</i></li> <li>– Ôn tập bài hát <i>Em yêu giờ học hát</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể</li> </ul>
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Hoà tấu nhạc cụ</li> <li>– Hát bè</li> <li>– Trải nghiệm và khám phá</li> </ul>
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Ôn tập <i>Bài đọc nhạc số 1</i></li> <li>– Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu</li> <li>– Ôn tập bài hát <i>Em yêu giờ học hát</i></li> </ul>

#### TIẾT 1

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

#### 1. Hát: *Em yêu giờ học hát* (khoảng 28 – 30 phút)

- GV giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. Tham khảo tư liệu dưới đây:

*Âm nhạc là ngôn ngữ của trái tim, là sợi dây gắn kết con người. Nội dung bài hát Em yêu giờ học hát thể hiện cảm xúc dạt dào, niềm vui của tuổi thơ khi được hoà mình cùng điệu nhạc, lời ca. Tác giả bài hát là nhà giáo Đinh Viễn.*

Thông tin dành cho GV: Đinh Viễn là một nhà giáo công tác trong ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ninh. Ông sáng tác khá nhiều ca khúc cho thiếu nhi, trong đó bài *Em yêu giờ học hát* được phổ biến rộng rãi nhất.

- GV cho HS nghe bài hát kết hợp với vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.

– GV dạy HS hát từng câu của lời 1, ghép nối các câu theo lối “móc xích”: câu hát 1 nối với câu hát 2; câu hát 3 nối với câu hát 4;...

- + Câu 1: *Đố Son ... Lá Son.*
- + Câu 2: *Giọng em ... mi vàng.*
- + Câu 3: *Một điệu ... cho đời.*
- + Câu 4: *Một điệu ... vui cười.*
- + Câu 5: *Này nhạc ... cánh em.*
- + Câu 6: *Này lời ... thắm xinh.*
- + Câu 7: *Này nhạc ... cho em.*
- + Câu 8: *Hát mãi ... nhạc vui.*
- + Câu kết: *Mí Mí ... Sì Đô.*

} Đoạn 1

} Đoạn 2

- GV lưu ý HS những câu hát có tiết tấu giống nhau.
- GV đàn theo giai điệu để HS tập hát lời 2.
- GV hướng dẫn cho HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng.
- GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân.

## **2. Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc** (khoảng 8 – 10 phút)

- GV sử dụng nhạc cụ thể hiện ví dụ minh họa cho từng thuộc tính: cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc.
- GV đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức.
- GV bổ sung ý kiến và chốt kiến thức.
- GV đàn cho HS nghe giai điệu bài *Em yêu giờ học hát*; các câu nhạc được chơi to, nhỏ khác nhau, với âm sắc nhạc cụ khác nhau.
- GV tạo ra âm thanh bằng những cách như: vò tờ giấy, giậm chân, vỗ tay lên mặt bàn,... rồi yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Các âm thanh các em vừa nghe có thuộc tính nào không xác định được một cách rõ ràng?

## **3. Trải nghiệm và khám phá: Tạo âm thanh minh họa cho các thuộc tính của âm thanh** (khoảng 4 – 5 phút)

- GV nêu yêu cầu rồi cho HS hoạt động theo nhóm.
  - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

## TIẾT 2

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đồ vui,...

### 1. Đọc nhạc (khoảng 20 – 21 phút)

#### a) Luyện đọc gam Đô trưởng

GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống theo các mẫu âm khác nhau. Tham khảo các mẫu âm dưới đây:



#### b) Bài đọc nhạc số 1

- GV giới thiệu *Bài đọc nhạc số 1*.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu *Bài đọc nhạc số 1*: Có những cao độ và trường độ nào? Có mấy nét nhạc? So sánh tiết tấu các nét nhạc.
- GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu:



- GV hướng dẫn HS đọc từng nét nhạc kết hợp gõ phách, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau (bài đọc nhạc có 2 nét nhạc, mỗi nét nhạc gồm 4 ô nhịp).
- GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp.

### 2. Ôn tập bài hát: *Em yêu giờ học hát* (khoảng 10 – 12 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng.
- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát. Tham khảo hai hình thức trình bày bài hát dưới đây:

Hát bè đuôi ở đoạn hai

Đây nhạc ơi bay bay lên trên đôi cánh em.

Đây nhạc ơi bay bay lên trên đôi cánh...

## Hát đối đáp

Lời 1:

Hai nhóm cùng hát: *Đố Sơn ... vui cười.*

Nhóm 1: *Này nhạc ... nhạc vui.*

Nhóm 2: *Này nhạc ... đời vui.*

Hai nhóm cùng hát: *Mí Mí ... Sì Đố.*

Lời 2: tương tự như hát lời 1.

– GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp.

### 3. Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu (khoảng 10 – 12 phút)

#### a) Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể

– GV yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu kết hợp vỗ tay: đen – đen – đen – lặng, đen – đen – đen – lặng.

– GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với thanh phách và trống con.

– GV làm mẫu rồi yêu cầu các nhóm luyện tập với động tác cơ thể.

#### b) Ứng dụng đệm cho bài hát *Em yêu giờ học hát*

– GV đệm mẫu câu hát đầu tiên rồi yêu cầu HS luyện tập đệm cho bài hát.

– GV yêu cầu HS trình diễn theo nhóm, cặp, cá nhân (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

## TIẾT 3

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

### 1. Nhạc cụ: Hoà tấu (khoảng 18 – 20 phút)

– GV yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm để chơi phần bè của mình.

– GV chơi mẫu từng bè nhạc cụ (giai điệu, gõ đệm), HS chú ý quan sát.

– GV hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. Tham khảo gợi ý ngón bấm cho kèn phím dưới đây:



– GV yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình.

– GV hướng dẫn các bè ghép với nhau từng nét nhạc.

– GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm, cặp.

**Lưu ý:** Những trường nào chưa có điều kiện dạy nhạc cụ giai điệu có thể thay thế bằng các hoạt động dưới đây:

+ Tăng cường gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc bằng các loại nhạc cụ gõ và động tác cơ thể hoặc bằng những vật dụng như cốc, bút, vỗ tay lên mặt bàn,...

+ Đọc nhạc hai bè theo các ví dụ về hát bè đuôi và hát bè hoà âm ở nội dung thường thức âm nhạc.

+ Tăng cường hoạt động trải nghiệm và khám phá.

## 2. Thường thức âm nhạc: Hát bè (khoảng 14 – 15 phút)

– GV cho HS xem trích đoạn các tiết mục biểu diễn hát bè.

– GV yêu cầu HS quan sát 3 ví dụ hát bè trong SGK. Nếu có điều kiện thì hướng dẫn HS hát 3 ví dụ đó.

– GV nêu một vài câu hỏi để HS thảo luận nhóm. Tham khảo các câu hỏi dưới đây:

*Những hình thức biểu diễn hát nào có thể hát bè? Bè chính có nhiệm vụ gì? Bè phụ có nhiệm vụ gì? Hát bè tạo ra những âm thanh như thế nào? Nhận xét về cách hát bè ở 3 ví dụ trong sách giáo khoa, sau đó xác định bè nào là bè chính.*

– GV nhận xét phần trả lời của HS và chốt kiến thức.

*Trong nghệ thuật biểu diễn ca hát, hát bè là hình thức trình diễn có tính nghệ thuật cao. Các hình thức hát từ hai người trở lên (song ca, tốp ca, đồng ca, hợp xướng) đều có thể hát bè. Khi hát bè có bè chính và bè phụ, bè chính hát giai điệu của bài hát, bè phụ phụ hoạ, hỗ trợ cho bè chính. Mỗi bè tuy có sự độc lập nhất định nhưng phải kết hợp hoà quyện với nhau để tạo ra âm thanh đầy đặn và giàu màu sắc. Có hai dạng hát bè cơ bản là hát bè hoà âm và hát bè phức điệu với các cách tổ chức khác nhau.*

+ *Hát bè hoà âm (ví dụ 1, SGK trang 8): các bè hát cùng thời điểm, cùng lời ca, cùng tiết tấu, nhưng khác cao độ.*

+ *Hát bè đuôi (ví dụ 2, SGK trang 9): các bè hát cùng lời ca và giai điệu, nhưng bè hát trước, bè hát sau (đây là hình thức hát bè phức điệu đơn giản nhất).*

+ *Hát bè phức điệu (ví dụ 3, SGK trang 9): các bè hát khác nhau về lời ca, tiết tấu và cao độ.*

– GV cho HS xem thêm một số clip minh hoạ khác hoặc yêu cầu HS trình diễn các tiết mục hát bè.

## 3. Trải nghiệm và khám phá: Nói theo âm hình tiết tấu rồi hát với cao độ tuỳ ý (khoảng 8 – 10 phút)

– GV nêu yêu cầu và làm mẫu một câu, sau đó cho HS hoạt động theo nhóm.



Tham khảo một số mẫu dưới đây:

Em yêu âm nhạc. Em thích chơi đàn. Em thích ca hát. Nghe  
nhạc rất vui. Tiếng đàn du dương. Chúng mình cùng hát.

- GV yêu cầu đại diện các nhóm lên thể hiện trước lớp.
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

## TIẾT 4

Hoạt động khởi động: GV lựa chọn một trong các hình thức: vận động theo nhạc, hát tập thể, trò chơi âm nhạc, đố vui,...

### 1. Ôn tập đọc nhạc (khoảng 9 – 10 phút)

#### a) Luyện đọc gam Đô trưởng

GV sử dụng đàn lấy cao độ chuẩn rồi hướng dẫn cho HS đọc gam Đô trưởng đi lên và đi xuống theo các mẫu âm đã luyện tập ở Tiết 2.

#### b) Bài đọc nhạc số 1

- GV yêu cầu HS ôn luyện theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu HS đọc nhạc kết hợp gõ phách. GV sửa những chỗ HS đọc nhạc sai (nếu có).
- GV yêu cầu HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.
- GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân.

### 2. Ôn tập nhạc cụ (khoảng 14 – 15 phút)

#### a) Hoà tấu

- GV yêu cầu HS ôn luyện các bè theo nhóm hoặc cá nhân.
- GV yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có).
- GV yêu cầu các bè hoà tấu.
- GV yêu cầu HS luân chuyển tập chơi các bè khác nhau (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV yêu cầu HS trình diễn bài hoà tấu theo tổ, nhóm, cặp.

#### b) Thể hiện tiết tấu

- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng thanh phách và trống con một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Em yêu giờ học hát* (có thể vừa hát

- vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS thể hiện âm hình tiết tấu bằng động tác cơ thể một vài lần, sau đó ứng dụng đệm cho bài hát *Em yêu giờ học hát* (có thể vừa hát vừa gõ đệm hoặc một nhóm hát, một nhóm gõ đệm,...).
- GV yêu cầu HS sáng tạo các động tác cơ thể khác nhau để thể hiện âm hình tiết tấu và đệm cho bài hát (bài tập mở, có thể không thực hiện).

### 3. Ôn tập bài hát: *Em yêu giờ học hát* (khoảng 18 – 20 phút)

- GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện tình cảm hồn nhiên, trong sáng. GV sửa những chỗ HS hát sai (nếu có).
  - GV yêu cầu các nhóm ôn luyện theo các hình thức hát bè đuổi và hát đối đáp.
  - GV yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát với các hình thức khác nhau: hát kết hợp gõ đệm, hát kết hợp vận động, hát bè đuổi, hát đối đáp,...
- Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của Chủ đề 1 và nhận xét giờ học.

## Chủ đề 2: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

- Hát: *Lí cây đa*.
- Nghe nhạc: *Việt Nam quê hương tôi*.
- Đọc nhạc: Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ đen chấm đôi; *Bài đọc nhạc số 2*.
- Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu; Hoà tấu.
- Lí thuyết âm nhạc: Kí hiệu 7 bậc âm cơ bản bằng hệ thống chữ cái Latin.
- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện âm hình tiết tấu bằng ngôn ngữ hoặc nhạc cụ gõ đệm cho bài hát; Hát theo cách riêng của mình.

### I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái bài *Lí cây đa*; biết hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động; bước đầu biết biểu diễn bài hát.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Việt Nam quê hương tôi*; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc đúng trường độ đen chấm đôi; đọc đúng tên nốt, cao độ và trường độ *Bài đọc nhạc số 2*; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, theo nhịp.

- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát *Lí cây đa*; chơi được bài hoà tấu cùng các bạn.
- Biết được kí hiệu 7 bậc âm cơ bản bằng hệ thống chữ cái Latin.
- Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ Đỗ Nhuận; kể được tên một vài tác phẩm tiêu biểu của nhạc sĩ.
- Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.
- Biết yêu quý, trân trọng nền âm nhạc dân tộc Việt Nam; tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

## II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

### \* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Đàn và hát thuần thục bài *Lí cây đa*.
- Chơi thuần thục các bè của bài hoà tấu.
- Tập audio hoặc video tác phẩm *Việt Nam quê hương tôi*, các tư liệu khác về nhạc sĩ Đỗ Nhuận.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

### \* Chuẩn bị của HS

Nhạc cụ gõ và nhạc cụ giai điệu (kèn phím, recorder,...).

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Hát bài <i>Lí cây đa</i></li> <li>– Kí hiệu 7 bậc âm cơ bản bằng hệ thống chữ cái Latin</li> <li>– Trải nghiệm và khám phá</li> </ul>
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Ôn tập bài hát <i>Lí cây đa</i>, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể</li> <li>– Nghe bài hát <i>Việt Nam quê hương tôi</i>; Nhạc sĩ Đỗ Nhuận</li> </ul>
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Luyện đọc gam Đô trưởng theo trường độ đen chấm đôi; <i>Bài đọc nhạc số 2</i></li> <li>– Hoà tấu nhạc cụ</li> <li>– Trải nghiệm và khám phá</li> </ul>
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Ôn tập <i>Bài đọc nhạc số 2</i></li> <li>– Ôn tập bài hoà tấu và bài tập tiết tấu</li> <li>– Ôn tập bài hát <i>Lí cây đa</i></li> </ul>